

KHAI THÁC GIÁ TRỊ VĂN HÓA CỦA NGƯỜI TÀY TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH Ở LÀNG ĐÁ CỔ KHUỒI KY, XÃ ĐÀM THỦY, HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

TS. Mai Thị Hồng Vĩnh
Trường Đại học Khoa học Thái Nguyên
Email: vinhmth@tnus.edu.vn

Tóm tắt: Làng đá cổ Khuổi Ky của người Tày ở xã Đàm Thủy, tỉnh Cao Bằng, với lối kiến trúc nhà sàn đá cổ độc đáo và các giá trị văn hóa truyền thống của tộc người Tày là nguồn tài nguyên văn hóa hấp dẫn, được cộng đồng người Tày ở Khuổi Ky khai thác thành mô hình du lịch homestay. Tuy nhiên, vẫn còn một số giá trị văn hóa truyền thống tộc người Tày ở địa phương chưa được khai thác để phát triển mô hình du lịch cộng đồng nơi đây. Do đó, trên cơ sở các nguồn tài liệu và tư liệu khảo sát được, bài viết tập trung làm rõ những giá trị văn hóa truyền thống của người Tày, nêu lên một số giá trị văn hóa đặc trưng và đề xuất giải pháp nhằm thúc đẩy việc khai thác những giá trị văn hóa là tiềm năng có thể xây dựng thành sản phẩm du lịch cộng đồng tại làng đá cổ Khuổi Ky.

Từ khóa: Khai thác giá trị văn hóa, người Tày, làng đá cổ Khuổi Ky, Cao Bằng, phát triển du lịch.

Abstract: Khuoi Ky ancient stone village, located in Dam Thuy commune, Cao Bang province, possesses unique ancient stone house architecture and traditional cultural values of the Tay ethnic group. As an attractive cultural resource, the Tay community in Khuoi Ky has developed a homestay tourism model. However, some traditional cultural values of the Tay ethnic group in the area remain untapped for community-based tourism. Based on existing literature and survey data, this article aims to clarify the traditional cultural values of the Tay people, highlight specific cultural values, and propose solutions to promote the exploitation of cultural assets that have the potential to become community tourism products in Khuoi Ky ancient stone village.

Keywords: Cultural value exploitation, Tay people, Khuoi Ky ancient stone village, Cao Bang, tourism development.

Ngày nhận bài: 19/4/2023; ngày gửi phản biện: 28/4/2023; ngày duyệt đăng: 28/06/2023

Mở đầu

Khai thác giá trị văn hóa tộc người trong phát triển du lịch đang được nhiều địa phương ở nước ta chú trọng thực hiện nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế, góp phần bảo tồn các giá trị văn

hóa tộc người. Đến nay, chủ đề này đã được các nhà khoa học quan tâm nghiên cứu, một số công trình có thể kể đến như: *Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Giang* do Nguyễn Văn Minh làm chủ biên (2021); *Văn hóa dân gian ứng dụng* của Trần Hữu Sơn (2017); *Du lịch với dân tộc thiểu số ở Sa Pa* của Phạm Thị Mộng Hoa và Lâm Thị Mai Lan (2000);... Bên cạnh đó, còn có nhiều bài viết đăng trên các tạp chí như: *Giá trị văn hóa ẩm thực của các tộc người thiểu số ở tỉnh Hà Giang trong phát triển kinh tế du lịch hiện nay* của tác giả Bùi Thị Bích Lan (2020); *Khai thác giá trị văn hóa của người Dao ở Phú Thọ trong phát triển du lịch cộng đồng* của các tác giả Thèn Thị Liên, Nguyễn Thị Thanh Huyền (2019);... Nhìn chung, các công trình nghiên cứu này đều dựa trên cơ sở khảo cứu các giá trị văn hóa, thực trạng khai thác các giá trị văn hóa của các dân tộc thiểu số nói chung hoặc một dân tộc cụ thể, từ đó đề xuất giải pháp phát triển kinh tế du lịch gắn với cộng đồng địa phương.

Nghiên cứu về điểm du lịch làng đá cổ Khuổi Ky có luận văn của Nguyễn Văn Hùng (2015) về *"Làm hồi sinh các làng dân tộc thiểu số"* (Trường hợp nghiên cứu làng dân tộc Tày cổ ở làng đá Khuổi Ky, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng). Trong nghiên cứu này, tác giả đề cập đến hiện trạng phát triển du lịch tại làng đá cổ Khuổi Ky của người Tày cũng như một số bất cập trong phát triển du lịch đã phá vỡ không gian truyền thống của kiến trúc cổ nơi đây, từ đó đưa ra một số đề xuất nhằm bảo tồn kiến trúc cổ của làng đá và giá trị văn hóa Tày trong phát triển du lịch. Song, luận văn chưa đi sâu làm rõ những giá trị văn hóa truyền thống của người Tày ở làng đá Khuổi Ky và việc khai thác các giá trị văn hóa truyền thống trong phát triển kinh tế du lịch cộng đồng tại điểm đến này.

Trên cơ sở một số tài liệu đã công bố và tư liệu khảo sát thực địa, bài viết tập trung làm rõ những giá trị văn hóa truyền thống trong đời sống của người Tày ở làng đá cổ Khuổi Ky, xã Đàm Thủy; những yếu tố trong văn hóa của người Tày nơi đây đã được khai thác trong hoạt động du lịch cộng đồng, qua đó đề xuất một số giải pháp nhằm khai thác hợp lý hơn các giá trị văn hóa của người Tày ở làng đá cổ Khuổi Ky, góp phần phát triển mô hình du lịch cộng đồng, đồng thời góp phần bảo đảm phát triển du lịch bền vững tại địa bàn nghiên cứu.

1. Giới thiệu về địa bàn và những nét văn hóa đặc sắc của người Tày ở làng đá cổ Khuổi Ky

Đàm Thủy là xã vùng cao nằm ở phía Đông Bắc của huyện Trùng Khánh, cách thành phố Cao Bằng khoảng 89km, cách thị trấn Trùng Khánh khoảng 26km. Vị trí địa lý của xã được xác định: Phía bắc giáp thành phố Trịnh Tây, phía đông bắc giáp huyện Đại Tân (Quảng Tây, Trung Quốc), phía đông giáp xã Minh Long, phía nam giáp xã Thắng Lợi (huyện Hạ Lang), phía tây giáp xã Chí Viễn. Đàm Thủy là xã biên giới của huyện Trùng Khánh, có đường biên giới với Trung Quốc dài 17,5km. Bên cạnh hệ thống đường liên thôn, liên xã được tu sửa, nâng cấp, xã có Quốc lộ 4A chạy qua và Tỉnh lộ 206 dẫn đến một số điểm du lịch, trong đó có làng đá Khuổi Ky.

Bên cạnh các điểm du lịch hấp dẫn như thác Bản Giốc, động Ngườm Ngao, chùa Phật Tích Trúc Lâm Bản Giốc..., xã Đàm Thủy còn lưu giữ nhiều giá trị văn hóa của dân tộc Tày, trong đó Khuổi Ky là một ngôi làng truyền thống của tộc người này. Tên gọi của ngôi làng đặt theo tên của con suối (Khuổi Ky) chảy qua phía trước làng. Làng Khuổi Ky có 14 nếp nhà sàn cổ, bao gồm ngôi nhà sàn chung và những nhà sàn của các hộ dân, nằm nép mình dưới chân núi, phía trước là dòng suối Khuổi Ky và cánh đồng trồng lúa, rau màu. Những ngôi nhà này chủ yếu làm bằng đá, các vật dụng sinh hoạt cũng được chế tác từ đá. Làng đá Khuổi Ky phản ánh không gian làng bản của cộng đồng người Tày, trong đó không chỉ lưu giữ kiến trúc nhà sàn đá cổ, mà còn chứa đựng kho tàng văn hóa về đời sống vật chất và tinh thần của người Tày.

Trong truyền thống, người Tày coi đá là vật liệu vốn gắn bó mật thiết với đời sống của người dân, hầu hết đồ dùng sinh hoạt từ bàn ghế, bếp lửa..., đến cối xay, cối giã đều làm bằng đá, gắn với lối kiến trúc độc đáo của làng đá Khuổi Ky. Người Tày coi đá thiêng liêng như vị thần, bao bọc và giúp họ sinh tồn qua nhiều thế hệ; do đó, mỗi năm cộng đồng làng đều tổ chức lễ cúng thần đá. Từ xưa, người Tày nơi đây đã tận dụng vật liệu bằng đá lấy từ trên núi đá, đá cuội ở sông và suối, kết hợp với vôi và cát để tạo nên chất kết dính cho ngôi nhà. Nhà sàn đá được thiết kế hai mái, lợp bằng ngói âm dương. Móng nhà làm từ đá hộc, chân tảng kê cột cũng bằng đá được gia công lại. Mỗi gian sàn được ngăn bằng khung ván gỗ để thuận tiện cho việc sinh hoạt. Đá được trải dài từ những con đường vào nhà, cho đến bờ rào bao quanh làng, giống như thành lũy che chắn cho ngôi làng. Với lối kiến trúc đó, các ngôi nhà sàn trong làng đá Khuổi Ky có đặc điểm thoáng mát về mùa hè và ấm áp vào mùa đông. Nhìn chung, những ngôi nhà sàn bằng đá ở đây mang dáng dấp ngôi nhà thời Mạc. Từ năm 1594 - 1677, khi nhà Mạc lên Cao Bằng xây thành quách để phòng thủ, những ngôi nhà sàn bằng đá như những “pháo đài” cũng được xây dựng. Kể từ đó, kiến trúc nhà sàn đá được lưu truyền và gìn giữ cho đến ngày nay.

Đàm Thủy xưa là vùng đất cổ, có người dân định cư từ lâu đời. Tại di chỉ Ngườm Càng (xã Đàm Thủy), các nhà khảo cổ học đã phát hiện nhiều hiện vật đá được chế tác từ đá cuội sông suối. Thành phần tộc người sinh sống chủ yếu ở xã Đàm Thủy là: Tày, Nùng, Kinh, trong đó, người Tày chiếm số lượng đông nhất. Theo kết quả tổng điều tra dân số năm 2019 tỉnh Cao Bằng: Đàm Thủy có 5.258 người, trong đó dân tộc Tày có 3.386 người (Cục Thống kê Cao Bằng, 2021). Đối với làng đá cổ Khuổi Ky, thành phần dân tộc cư trú đều là người Tày với 17 hộ gia đình, hơn 100 nhân khẩu. Trong quá trình tồn tại, người Tày nơi đây đã sáng tạo, tiếp thu và bồi đắp vốn văn hóa dân tộc, tạo nên những giá trị văn hóa truyền thống khá đặc sắc, để khai thác thúc đẩy sự phát triển du lịch cộng đồng tại làng đá cổ Khuổi Ky.

Hoạt động sinh kế chủ yếu của người Tày ở Khuổi Ky là sản xuất nông nghiệp, do đó từ lâu họ đã tiến hành khai phá các khoảnh ruộng dọc sông Quây Sơn và quanh các con suối để trồng lúa, ngô cùng các loại rau màu. Dọc đồi núi, người dân khai phá thành các mảnh nương trồng lúa nếp, ngô, đậu. Điều kiện khí hậu, đất đai ở đây còn thuận lợi cho việc trồng hạt dẻ. Đây là cây trồng đặc trưng của huyện Trùng Khánh nói chung, trong đó bao gồm cả người

Tày ở Đàm Thủy, là điều kiện thuận lợi để người dân Khuổi Ky khai thác tạo thành các sản phẩm nông nghiệp bày bán tại điểm đến. Bên cạnh sản xuất nông nghiệp, người Tày ở đây còn thu hoạch măng ở rừng và đánh bắt cá dọc sông suối để cải thiện bữa ăn hằng ngày.

Trong truyền thống, người Tày ở nơi đây khá thành thạo một số nghề thủ công như đan lát, rèn, dệt vải, mộc... Nghề đan lát được hình thành từ lâu đời, tập trung tại Khuổi Ky và các xóm Bồng Sơn, Bản Thuôn, Bản Giốc, với các sản phẩm phục vụ cho hoạt động sản xuất và sinh hoạt như rổ, rá, sọt, bồ, cốt, thúng, mùng... Sản phẩm đan lát của đồng bào không chỉ phục vụ nhu cầu sản xuất và sinh hoạt gia đình mà còn được bán tại các chợ Pò Tấu, Trùng Khánh. Bên cạnh đan lát, người Tày ở Khuổi Ky còn tiến hành hoạt động rèn nông cụ sản xuất và đồ dùng sinh hoạt. Để tạo ra con dao, cái nhíp, lưỡi hái... có chất lượng, người thợ thủ công đã phải chú ý đến từng khâu trong quy trình chế tác, từ kỹ thuật chọn nguyên liệu, dùng đe búa đến kỹ thuật gõ đều tay. Bởi vậy, các sản phẩm rèn của người Tày đều được người dân trong vùng ưa chuộng. Ngoài ra, phụ nữ người Tày còn có nghề dệt vải, quy trình dệt chủ yếu mang tính thủ công, song với bàn tay khéo léo và sự nhẫn nại của người phụ nữ đã tạo ra các sản phẩm đặc sắc như bộ y phục, mặt chăn, mặt địu, khăn trải giường... với những hoa văn đẹp mắt và tinh tế.

Trong văn hóa ẩm thực, người Tày ở Khuổi Ky có các món ăn hấp dẫn, mang đậm bản sắc vùng miền như xôi ngũ sắc, măng nhồi thịt lợn hấp cách thủy, thịt treo gác bếp, Lạp sườn, cá nướng... Đặc biệt, món *Nậm khau* là món ăn phổ biến của người Tày nơi đây vào dịp tết, hoặc để làm thức ăn dùng dần. Món *Nậm khau* được chế biến từ thịt lợn ba chỉ, cắt thành tảng bằng bàn tay, cho vào nồi hấp cách thủy, rồi ngâm qua nước lã cho nguội. Sau đó, họ đem miếng thịt tẩm ướp với các loại gia vị, trong đó không thể thiếu gia vị là quả *mác mật*. Thịt được tẩm ướp sẽ cho vào hấp tiếp hoặc rán phồng lên. Nếu để thịt dùng được lâu, người ta có thể treo gác bếp.

Vào đầu và giữa tháng ba âm lịch là khoảng thời gian măng mọc nhiều, đó cũng là dịp người Tày vào rừng hái măng về chế biến thành nhiều món ăn như xào, nấu canh, ướp chua... Trong đó, hương vị đặc biệt ấn tượng là măng nhồi thịt lợn băm hấp cách thủy, chế biến từ loại măng ngọt, ống tròn, thon dài, đặc ruột. Thịt lợn sau khi băm nhỏ sẽ được cho thêm trứng trộn với mộc nhĩ, nấm hương, hành lá, lá *mác mật* non để cho món măng này thơm hơn. Măng sau khi được nhồi thịt sẽ được đem hấp cách thủy khoảng 20 - 30 phút, nhiệt độ cao hay thấp còn tùy thuộc vào độ dày, mỏng của củi măng. Bên cạnh hấp cách thủy, người Tày còn có món măng rán. Cả hai món này được dùng trong các bữa ăn hàng ngày và vào dịp tết Thanh minh (3/3 âm lịch) hằng năm.

Thờ cúng tổ tiên là sinh hoạt tín ngưỡng lâu đời của người Tày ở Khuổi Ky cũng như người Tày ở Đàm Thủy nói chung diễn ra trong gia đình, dòng họ. Mỗi gia đình người Tày đều có bàn thờ riêng, được đặt trang trọng ở giữa gian chính của ngôi nhà.

Vốn là cư dân nông nghiệp, người Tày còn duy trì thực hành các nghi lễ như cúng thần nông, thờ thần đá... Hằng năm, vào đầu vụ mùa (tháng 6), người Tày ở Khuổi Ky nói riêng và người dân Đàm Thủy nói chung đều tổ chức lễ cúng thần nông, cầu cho mùa màng tốt tươi, không sâu bệnh. Đá là vật liệu gắn bó lâu đời với người dân ở Khuổi Ky nên họ có tục thờ thần đá tại làng/bản. Trong quan niệm của người Tày, đá thiêng liêng như vị thần giúp che chở những khắc nghiệt của thiên nhiên và hộ mệnh cho con người. *Lồng tổng* (Hội xuống đồng) là lễ hội lớn mang tính cộng đồng ở xã Đàm Thủy nói chung và người Tày ở Khuổi Ky nói riêng, được tổ chức vào mùa xuân, nhằm tạ ơn trời đất, thần nông và cầu xin các vị thần che chở cho cả năm mưa thuận gió hòa, mùa màng bội thu, con người khỏe mạnh, cuộc sống no ấm, vạn vật sinh sôi phát triển. Sau khi hoàn thành nghi thức cúng tế thì diễn ra phần hội với nhiều hoạt động như trò chơi tung còn, đi cà kheo, múa kỳ lân rất vui nhộn. Trong lễ hội này diễn ra các làn điệu dân ca đặc sắc của các dân tộc ở địa phương như hát *then*, *lượn*, *hà lều*..., phản ánh đời sống văn hóa, tâm tư, tình cảm đoàn kết của người dân xã Đàm Thủy từ bao đời nay. Ngày nay, lễ hội *Lồng tổng* còn là dịp để bảo tồn văn hóa, quảng bá, giới thiệu những thắng cảnh, sản vật nổi tiếng của địa phương phục vụ hoạt động du lịch của xã Đàm Thủy. Ngoài ra, trong văn hóa người Tày có các trò chơi như tung còn, cà kheo, lạy cỏ,...

Trước đây, trong một năm, người Tày ở Khuổi Ky tổ chức nhiều dịp tết khác nhau như: Tết Nguyên đán, Tết Thanh minh, Tết Đoan ngo, Tết *Khoăn vại* (tết vía trâu, tổ chức ngày mùng 6/6 âm lịch, hay còn gọi là Tết thu vía, trả công cho trâu, bò và trẻ em mục đồng chăn thả chăm sóc trâu, bò sau vụ mùa cày cấy vất vả), Tết Rằm tháng 7, Tết mừng cơm mới (tổ chức vào ngày 9/9 âm lịch)... với các nghi lễ đặc sắc.

Hiện nay ở Làng đá cổ Khuổi Ky của người Tày, bên cạnh các nếp nhà sàn đá cổ còn được bảo tồn nguyên vẹn, và một số sinh hoạt văn hóa vật chất, tinh thần trong đời sống của người Tày tiếp tục được bảo lưu, thì trải qua thời gian, một số giá trị sinh hoạt văn hóa truyền thống của người Tày ở Khuổi Ky đã có sự biến đổi, mai một như một số hoạt động thủ công truyền thống, thực hành tín ngưỡng, lễ tết. Do đó, để thúc đẩy sự phát triển du lịch cộng đồng tại làng đá cổ Khuổi Ky, cần có sự khôi phục, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống vốn có của người Tày để xây dựng thành các sản phẩm du lịch phù hợp, làm đa dạng sản phẩm trong mô hình du lịch cộng đồng của địa phương.

2. Một số giá trị văn hóa Tày đã được khai thác trong phát triển du lịch cộng đồng ở làng đá cổ Khuổi Ky

Làng đá cổ Khuổi Ky chứa đựng giá trị về lịch sử độc đáo bởi kiến trúc và bản sắc văn hóa Tày. Hơn thế nữa, ngôi làng lại được bao bọc bởi khung cảnh thiên nhiên tươi đẹp, tạo nên sự hấp dẫn đối với du khách. Năm 2008, làng Khuổi Ky được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch công nhận là “Làng văn hóa truyền thống tiêu biểu của dân tộc ít người”. Từ đây, ngôi làng càng thu hút nhiều đoàn khách trong nước và quốc tế đến tham quan, trải nghiệm. Năm 2016,

được sự quan tâm, hướng dẫn của chính quyền địa phương, một số hộ gia đình ở Khuổi Ky bắt đầu khai thác những giá trị văn hóa nổi bật của làng để phát triển mô hình du lịch cộng đồng.

2.1. Homestay phục vụ du khách trên cơ sở kiến trúc nhà sàn đá cổ

Các ngôi nhà sàn đá cổ của người Tày ở Khuổi Ky thường được kết cấu ba gian, không gian rộng hẹp tùy thuộc vào từng ngôi nhà. Trong mỗi ngôi nhà sàn đá cổ, người Tày vẫn giữ được những nét văn hóa truyền thống của dân tộc như không gian đặt bàn thờ, không gian bếp,... Ngày nay, để khai thác trong hoạt động du lịch, các hộ dân là người Tày ở Khuổi Ky đã cải tạo lại không gian ngôi nhà trên cơ sở kiến trúc cổ và nét sinh hoạt văn hóa truyền thống, thành mô hình kinh doanh dịch vụ homestay, phục vụ du khách. Có thể kể đến một số homestay tiêu biểu ở làng đá cổ Khuổi Ky như: Yên Nhi, Khuổi Ky, Quang Thuận, Mây Linh... Trong đó, việc cải tạo tập trung ở dịch vụ phòng nghỉ. Các chủ hộ homestay đã tu sửa lại sàn nhà, sắm sửa đệm, chăn, màn, và các cơ sở vật chất khác như nhà vệ sinh, hệ thống điện, nước, wifi... Hệ thống phòng nghỉ phục vụ du khách lưu trú có phòng đơn, phòng đôi và phòng tập thể.

Đối tượng khách du lịch đến tham quan và lưu trú tại làng đá cổ Khuổi Ky bao gồm cả khách trong nước và khách quốc tế. Du khách bao gồm khách đi tự do hoặc theo tour. Khách tự do thường là khách quốc tế, khách du lịch là người Việt đi theo nhóm nhỏ. Họ chọn các homestay Khuổi Ky để lưu trú, tham quan và trải nghiệm một số nét văn hóa người Tày sau đó tham quan các điểm du lịch ở Trùng Khánh, Cao Bằng. Làng đá cổ Khuổi Ky nằm trong quần thể danh thắng thác Bản Giốc (xã Đàm Thủy, Trùng Khánh, Cao Bằng), nằm giữa hai điểm du lịch thác Bản Giốc và động Ngườm Ngao, từ thác Bản Giốc đi vào làng Khuổi Ky khoảng 3km, theo con đường tỉnh lộ 206. Tour du lịch phổ biến khách tham gia là tour Hà Nội - Ba Bể - Thác Bản Giốc - Động Ngườm Ngao, gần đây có tour du lịch tình nguyện Bản Giốc - Cao Bằng.

Đến đây, du khách được lưu trú trong ngôi nhà cổ kính với lối kiến trúc độc đáo, đồng thời được trải nghiệm một số giá trị văn hóa Tày như: thưởng thức món xôi trám, xôi ngũ sắc, gà, lạp sườn, thịt gác bếp, vịt nướng, măng rán..., được nghe làn điệu hát Then, đàn tính của đồng bào Tày. Ngoài ra, tại điểm còn có dịch vụ cho khách thuê xe máy di chuyển tham quan các điểm du lịch khác; Chủ hộ homestay dẫn khách trekking khám phá thiên nhiên hoang sơ của núi rừng nơi đây, tham quan bản làng dân tộc Tày, chèo thuyền kayak trên sông Quây Sơn.

Cho đến năm 2019, tại làng đá cổ Khuổi Ky có hơn 10 gia đình cung cấp dịch vụ lưu trú tại nhà, homestay. Bên cạnh đó, người dân Khuổi Ky còn sử dụng nhà xây bằng đá cộng đồng để đón khách, với sức chứa lên đến 100 người. Loại hình du lịch này đã thu hút được mỗi năm hàng nghìn khách du lịch, đem lại một nguồn thu nhập đáng kể cho người dân địa phương (Thu Hằng, 2019; Hoàng Thu, 2021).

2.2. Khai thác hoạt động thủ công bện rơm truyền thống

Trong đời sống văn hóa truyền thống của người Tày ở xã Đàm Thủy, người dân thường bện rơm để làm một số đồ dùng sinh hoạt trong nhà như nệm ngồi, đệm ngủ. Với thời tiết lạnh

giá của vùng biên giới, các đồ dùng từ rơm giúp người Tày giữ ấm trong mùa đông khi điều kiện kinh tế còn hạn chế. Quy trình bện rơm thành chiếc nệm trải qua nhiều công đoạn như: tích trữ rơm, tuốt rơm, bện rơm. Sau khi gặt lúa xong, rơm đem phơi khô, tích trữ tại đồng ruộng hoặc mang về nhà làm thức ăn cho gia súc và nguyên liệu phục vụ hoạt động thủ công. Sau vụ mùa, tranh thủ thời gian nông nhàn, các hộ gia đình người Tày cùng nhau bện rơm thành một số sản phẩm phục vụ sinh hoạt. Để có chiếc nệm rơm đẹp, ngoài tay nghề, kỹ thuật đan bện khéo léo của từng người thì điều quan trọng là phải chọn được sợi rơm đạt tiêu chuẩn có độ dai, khô, dài đều, không mốc và bóng đẹp. Ví dụ như sản xuất những chiếc đệm rơm dùng để ngồi ăn cơm cùng với mâm trúc, người Tày tết những sợi rơm lại với nhau thật chặt theo kiểu vện thừng, sau đó cuộn tròn và chốt lại bằng ghim gỗ hoặc tre. Nệm rơm có hình trụ tròn, kích cỡ to, nhỏ, cao, thấp tùy theo nhu cầu mỗi gia đình.

Ngày nay, ngoài mục đích sản xuất cho nhu cầu sinh hoạt thường ngày, người Tày ở Đàm Thủy đã khai thác giá trị nghệ thuật bện rơm truyền thống tạo ra các sản phẩm phục vụ du khách như chiếc nệm rơm (ghế bằng rơm) để ngồi uống nước trong nhà sàn, hoặc để trưng bày trong không gian ngôi nhà. Các vật dụng được sản xuất từ kỹ thuật bện rơm tạo nên những sản phẩm ưa thích được du khách chọn mua để dùng hoặc làm quà tặng khi đến với làng đá Khuổi Ky.

2.3. Khai thác hoạt động ca múa nhạc dân gian

Trong các hoạt động ca múa nhạc dân gian của người Tày ở Đàm Thủy nói chung và làng đá cổ Khuổi Ky nói riêng, hát Then là một làn điệu dân ca vốn gắn bó với đời sống của người dân từ lâu đời, trở thành yếu tố văn hóa quan trọng trong đời sống tinh thần của tộc người. Lời bài hát Then hòa trong nhịp đàn tính dập dìu, cùng tiếng xóc nhạc lúc khoan thai, lúc vội vàng sẽ đưa bà Then, ông Then - đại diện cho cộng đồng đến với Mường Trời để cầu mong mưa thuận gió hòa, mùa màng tươi tốt, con người và vạn vật sinh sôi, nảy nở. Gắn với điệu hát Then là cây đàn tính - một nhạc cụ dân gian độc đáo của người Tày. Với âm thanh mượt mà, ấm áp, đàn tính phụ họa cho lời hát Then có thể chuyển tải được tâm tư, tình cảm của người hát, tạo nên sức hấp dẫn kỳ diệu của điệu hát Then. Đối với người Tày ở tỉnh Cao Bằng, hát Then không chỉ đơn thuần là hình thức diễn đạt nội dung bằng nhạc điệu, phương thức giao lưu, giao duyên giữa đôi trai gái với nhau mà còn được sử dụng trong các hoạt động tín ngưỡng. Các làn điệu, câu hát Then được dùng để bói Then, cúng Then nhằm giải hạn hoặc chữa bệnh. Năm 2019, diễn xướng Then của người Tày, Nùng, Thái ở Việt Nam đã được UNESCO ghi danh là Di sản Văn hóa phi vật thể của nhân loại, tạo điều kiện để du khách trong và ngoài nước biết đến nhiều hơn loại hình nghệ thuật truyền thống này. Trong đó, làn điệu hát Then ở huyện Trùng Khánh đã được khai thác thành sản phẩm văn nghệ phục vụ du khách như biểu diễn trong lễ hội du lịch thác Bản Giốc.

Tại làng đá cổ Khuổi Ky, hát Then được biểu diễn phục vụ du khách lưu trú trong các homestay. Người biểu diễn các làn điệu hát Then là người Tày ở làng đá Khuổi Ky. Họ đã được

tham gia lớp đào tạo do Ban quản lý Khu du lịch thác Bản Giốc phối hợp với các phòng, ban chuyên môn của huyện, Ủy ban Nhân dân xã Đàm Thủy và Trung tâm Phát triển kinh tế nông thôn (CRED) mở lớp đào tạo, truyền dạy văn nghệ tại xóm Lũng Niếc, xã Đàm Thủy. Du khách đến lưu trú tại các homestay được thưởng thức các làn điệu hát Then, đàn tính trong không gian yên bình nơi làng quê cổ kính. Âm điệu trầm bổng, dặt dìu của điệu Then được hòa quyện trong âm thanh réo rắt của đàn tính, tạo nên sự thích thú đối với du khách, là một trải nghiệm thú vị đối với khách du lịch khi đến với làng đá cổ Khuổi Ky.

3. Một số vấn đề đặt ra và đề xuất giải pháp

Nhìn chung, mô hình du lịch cộng đồng được hình thành ở ngôi làng đá cổ Khuổi Ky với nét kiến trúc độc đáo, hài hòa với thiên nhiên núi rừng nơi miền biên viễn của đất nước, cho đến nay là một trong những điểm lựa chọn của du khách khi đến tham quan, khám phá các điểm du lịch ở Trùng Khánh nói chung và xã Đàm Thủy nói riêng. Mô hình du lịch cộng đồng homestay ở làng đá cổ Khuổi Ky góp phần tạo thu nhập của người dân nơi đây, đồng thời góp phần bảo tồn các giá trị văn hóa tộc người Tày.

Tuy nhiên, hiện nay phát triển du lịch cộng đồng ở làng đá cổ Khuổi Ky mới chủ yếu tập trung vào mô hình lưu trú (homestay), trong khi đó nhiều giá trị văn hóa tộc người Tày chưa được khai thác, phát huy các tiềm năng sẵn có để phục vụ phát triển du lịch cộng đồng như: một số nghề thủ công truyền thống, sinh hoạt tín ngưỡng truyền thống, trò chơi dân gian. Một số giá trị đã được khai thác nhưng còn đơn lẻ, thiếu đồng bộ và chưa tạo ra sự đa dạng về sản phẩm du lịch, vì vậy thiếu tính hấp dẫn và chưa thể kéo dài thời gian lưu trú của du khách. Bên cạnh đó, việc cải tạo mô hình homestay phục vụ phát triển du lịch còn có sự bất cập. Tại ngôi làng đá cổ Khuổi Ky của người Tày có hai ngôi nhà sàn mới được dựng theo lối kiến trúc hiện đại như làm sàn bê tông và ngói tráng men, đã phần nào phá vỡ không gian kiến trúc cổ của làng, vốn là giá trị đặc sắc về mặt lịch sử và văn hóa, yếu tố hấp dẫn đối với du khách khi đến nơi đây.

Để thúc đẩy sự đa dạng các sản phẩm du lịch cộng đồng nơi đây, chính quyền và người dân cần chú trọng khai thác có hiệu quả hơn các giá trị văn hóa truyền thống của tộc người trong phát triển du lịch, giúp du khách có điều kiện trải nghiệm, khám phá sâu sắc hơn các giá trị văn hóa Tày, từ đó góp phần thúc đẩy sự phát triển du lịch bền vững tại địa phương. Một số đề xuất giải pháp có thể được đặt ra như sau:

Thứ nhất, xây dựng một khu trưng bày (bảo tàng mini) tái hiện lại phần nào đời sống văn hóa của người Tày ở Khuổi Ky. Sản phẩm trưng bày có thể chia theo dạng chuyên đề như: dụng cụ lao động sản xuất nông nghiệp, đánh bắt thủy sản, thủ công truyền thống; đời sống sinh hoạt hàng ngày; sản phẩm liên quan đến văn nghệ dân gian, tín ngưỡng tộc người. Cùng với đó là các sản phẩm cụ thể như cọn nước, cối xay thóc, cối đá làm bánh, sản phẩm dệt vải, sản phẩm bện rơm... Hướng dẫn viên tại điểm là chủ thể văn hóa - người Tày ở làng

đá Khuổi Ky được đào tạo nghiệp vụ để thuyết minh giới thiệu cho du khách về những sản phẩm gắn với đời sống văn hóa vật chất và tinh thần của người Tày được trưng bày.

Thứ hai, văn hóa truyền thống của người Tày có các trò chơi dân gian như *lày cỏ*, tung còn, cà kheo, múa kì lân. Do đó, cần cải tạo, mở rộng không gian trước sân nhà sinh hoạt cộng đồng để làm nơi biểu diễn nghệ thuật truyền thống, tổ chức một số trò chơi dân gian phù hợp với không gian của làng đá Khuổi Ky như cà kheo, *lày cỏ* để phục vụ du khách, tạo điều kiện cho du khách cùng tham gia, trải nghiệm. Cải tạo hệ thống cây xanh, cảnh quan quanh bờ suối và vấn đề vệ sinh con suối Khuổi Ky, nhằm tạo điểm nhấn về ngôi làng truyền thống của người Tày đối với du khách. Bởi lẽ, con suối vốn gắn bó với đời sống người Tày ở Khuổi Ky từ tên gọi làng cho đến cách chọn hướng nhà theo quan niệm của tộc người và các hoạt động sinh kế truyền thống trước đây như đánh bắt cá, sử dụng nguồn nước phục vụ sản xuất,... Do đó, con suối không chỉ tạo cảnh quan cho ngôi làng truyền thống mà còn mang giá trị đặc trưng văn hóa người Tày ở Khuổi Ky.

Thứ ba, khôi phục một số nghề thủ công truyền thống, giúp du khách trải nghiệm làng nghề và mua sắm với sản phẩm thủ công truyền thống. Nên đa dạng hóa sản phẩm của hoạt động bên rom; khôi phục nghề thủ công dệt vải, mộc. Người Tày sẽ biểu diễn những công đoạn sản xuất các sản phẩm thủ công cho du khách xem và sau đó cho khách tự làm các sản phẩm để trải nghiệm thực tế. Du khách sẽ trả chi phí dịch vụ để được có sản phẩm hoặc mua quà lưu niệm từ hoạt động thủ công truyền thống đó.

Thứ tư, nhằm mục đích gắn nông nghiệp với hoạt động du lịch, địa phương nên cải tạo các cánh đồng trồng lúa, ngô, rau màu xung quanh ngôi làng vừa tạo cảnh quan văn hóa truyền thống, vừa là nơi để du khách trải nghiệm các hoạt động nông nghiệp với người dân, đặc biệt là khách du lịch nước ngoài. Đồng thời, khai thác cây trồng bản địa trong phát triển sản phẩm du lịch. Hiện nay, hạt dẻ Trùng Khánh là loại đặc sản cần được phát triển thành sản phẩm phục vụ thương mại và du lịch. Do có điều kiện tự nhiên thuận lợi và kinh nghiệm trồng dẻ nên diện tích trồng cây dẻ tại xã Đàm Thủy đang ngày càng được mở rộng trở thành sản phẩm tiềm năng mang lại thu nhập tốt cho đồng bào nơi đây. Từ đó, biến hạt dẻ trở thành món ăn phục vụ du khách tại điểm đến và mặt hàng bày bán cho du khách tại điểm du lịch cộng đồng Khuổi Ky.

Thứ năm, khôi phục lại một số hoạt động tín ngưỡng gắn với gia đình và cộng đồng như tục thờ bà mụ, tục đón năm mới, thờ thần đá, lễ hội Nàng Hai... Qua đó, phục dựng lại đời sống tín ngưỡng của cộng đồng người Tày sẽ giúp du khách cảm thụ sâu sắc hơn giá trị văn hóa tộc người, tạo nên sức hấp dẫn, thu hút du khách đến lưu trú, tham quan, trải nghiệm. Đặc biệt chú trọng tín ngưỡng thờ thần đá, để tạo ra điểm nhấn trong sinh hoạt văn hóa cộng đồng người Tày.

Thứ sáu, Đàm Thủy nằm ở khu vực có nhiều thuận lợi để gắn kết với các điểm du lịch hấp dẫn như thác Bản Giốc, động Ngườm Ngao, chùa Phật Tích Trúc Lâm Bản Giốc... thông qua tỉnh lộ 206. Do đó, bên cạnh phát triển các sản phẩm du lịch cộng đồng tại làng cổ Khuổi Ky, cần có sự liên kết chặt chẽ hơn các điểm du lịch trong huyện với điểm du lịch cộng đồng tại làng đá Khuổi Ky để mở rộng các hoạt động du lịch cho du khách lưu trú, tham quan, khám phá tại làng đá cổ Khuổi Ky, ví dụ như xây dựng tour du lịch sinh thái kết hợp trải nghiệm nông nghiệp, lưu trú tại làng đá Khuổi Ky.

Kết luận

Hoạt động du lịch gắn với khai thác, bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống tộc người là một trong những giải pháp để thúc đẩy phát triển du lịch bền vững. Làng đá Khuổi Ky có nhiều tiềm năng về những giá trị văn hóa cộng đồng tộc người Tày chưa được khai thác phù hợp để phục vụ phát triển du lịch. Do đó, lãnh đạo địa phương và người Tày nơi đây cần kết hợp những giải pháp phù hợp nhằm thúc đẩy việc khai thác giá trị các yếu tố văn hóa đa dạng, hấp dẫn cho du khách đến, tăng hiệu quả kinh doanh du lịch tại địa phương.

Để thực hiện một số giải pháp khai thác các giá trị văn hóa Tày trong phát triển du lịch cộng đồng ở Khuổi Ky, chính quyền địa phương và người dân cần huy động vốn đầu tư từ nhiều nguồn: vốn dự án, vốn xã hội hóa ở địa phương, hỗ trợ từ các ngành, các cấp; có cơ chế, chính sách phù hợp và làm tốt khâu quảng bá truyền thông, đào tạo nguồn nhân lực phục vụ du lịch... Đồng thời, trong quá trình khai thác các giá trị văn hóa tộc người Tày, cải tạo điểm đến, cần chú ý vấn đề bảo tồn những giá trị văn hóa truyền thống, để không bị phá vỡ không gian làng bản truyền thống, các giá trị văn hóa của tộc người. Bởi lẽ, nguyên tắc đó không chỉ tạo ra sức hút riêng cho điểm đến mà góp phần giúp cộng đồng người Tày ở làng đá cổ Khuổi Ky phát triển du lịch một cách bền vững.

Tài liệu tham khảo

1. Cục Thống kê Cao Bằng (2021), *Kết quả toàn bộ tổng điều tra dân số năm 2019 tỉnh Cao Bằng* (lưu tại văn phòng Ủy ban nhân dân xã Đàm Thủy).
2. Thu Hằng (2019), “Cao Bằng: làng đá Khuổi Ky làm du lịch homestay”, *Tổng cục Du lịch*, ngày 21/11/2019, trên trang: <https://vietnamtourism.gov.vn/post/30490> (Truy cập ngày 2/6/2023).
3. Phạm Thị Mộng Hoa, Lâm Thị Mai Lan (2000), *Du lịch với dân tộc thiểu số ở Sa Pa*, Nxb. Văn hóa dân tộc, Hà Nội.
4. Nguyễn Văn Hùng (2015), *Làm hồi sinh các làng dân tộc thiểu số (Trường hợp nghiên cứu làng dân tộc Tày cổ ở làng đá Khuổi Ky, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng*, Luận văn thạc sĩ Kỹ thuật, Trường Đại học Kiến trúc, Hà Nội.

5. Bùi Thị Bích Lan (2020), “Giá trị văn hóa ẩm thực của các tộc người thiểu số ở tỉnh Hà Giang trong phát triển kinh tế du lịch hiện nay”, *Tạp chí Khoa học xã hội*, Số 3 (259), tr. 53-62.

6. Thèn Thị Liên, Nguyễn Thị Thanh Huyền (2019), “Khai thác giá trị văn hóa của người Dao ở Phú Thọ trong phát triển du lịch cộng đồng”, *Tạp chí Khoa học và Công nghệ* (Trường Đại học Hùng Vương), tập 16, Số 3, tr. 92-98.

7. Nguyễn Văn Minh (Chủ biên, 2021), *Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Giang*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.

8. Trần Hữu Sơn (2017), *Văn hóa dân gian ứng dụng*, Nxb. Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.

9. Hoàng Thu (2021), “Trải nghiệm du lịch cộng đồng ở Trùng Khánh”, *Báo Cao Bằng điện tử*, ngày 9/4/2021, trên trang: <https://baocaobang.vn/Trai-nghiem-du-lich-cong-dong-o-Trung-Khanh-6838.html> (Truy cập ngày 2/6/2023).

10. Thủ tướng Chính phủ (2011), *Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*, Quyết định số 2473/QĐTTg, ngày 30/12/2011.



Quang cảnh làng đá cổ Khuổi Ky, xã Đám Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng

Ảnh: Mai Thị Hồng Vĩnh, chụp tháng 4 năm 2022